ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024, sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQL ngày 30 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch thu năm 2025: 11.639.307.866 đồng, trong đó:

a) Kinh phí năm 2024 chuyển sang: 7.083.787.661 đồng. Cụ thể:

- Chi quản lý: 971.113.290 đồng.

- Chi trả cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng: 6.112.674.371 đồng.

b) Thu ủy thác tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2025: 4.547.110.905 đồng, cụ thể:

- Thu điều phối từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam: 654.390.833 đồng.

- Thu nội tỉnh: 3.892.720.072 đồng, trong đó: thu từ các cơ sở sản xuất thủy điện: 3.215.472.048 đồng; thu từ các cơ sở cung ứng nước sạch: 548.106.624

đồng; thu từ các cơ sở sử dụng nước thô phục vụ sản xuất công nghiệp: 95.901.000 đồng; thu từ các cơ sở kinh doanh du lịch sinh thái: 33.240.400 đồng.

c) Lãi tiền gửi năm 2025: 8.409.300 đồng.

2. Kế hoạch chi năm 2025: 11.639.307.866 đồng, bao gồm:

a) Chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025: 1.425.824.380 đồng (10% năm 2025: 454.711.090 đồng; số dư năm 2024 chuyển sang: 971.113.290 đồng), cụ thể:

- Kế hoạch chi năm 2025: 717.400.000 đồng.

- Chuyển nguồn sang năm 2026: 708.424.380 đồng.

b) Trích kinh phí dự phòng (5% của năm 2025): 0 đồng.

c) Chi trả cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng: 10.213.483.486 đồng.

* Chi trả cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng năm 2025 (nguồn thu năm 2024): 6.001.574.351 đồng, cụ thể:

- Chi trả cho chủ rừng là tổ chức: 174.100.182 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: 3.698.928.710 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là Ủy ban nhân dân cấp xã: 2.128.545.459 đồng.

(Chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này).

* Chuyển nguồn sang năm 2026: 4.211.909.135 đồng, cụ thể:

- Nguồn thu năm 2025 (90% năm 2025): 4.092.399.815 đồng.

- Số dư do chủ rừng không nhận tiền, không xác định được chủ rừng năm 2025 (nguồn tiền năm 2024): 111.100.020 đồng.

- Lãi tiền gửi năm 2025: 8.409.300 đồng.

3. Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025 là: 717.400.000 đồng.

a) Chi thường xuyên: 259.400.000 đồng.

b) Chi không thường xuyên: 458.000.000 đồng.

(Dự toán chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của số liệu, nội dung trình phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch UBND các xã, phường, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Quỹ Bảo vệ và PTR VN;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: NNMT, TC;
- Chi cục Kiểm lâm;
- PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn